

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 147/2023/HS-ST
Ngày 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Thuận

Ông Đào Xuân Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. HVC, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1996 tại tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số 020096008058; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn ABC, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông HVM và bà LTM; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02-02-2023 bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 8000.000 đồng về hành vi đánh bạc và cố ý gây thương tích theo Quyết định số 468/QĐ-XPHC (chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Ngày 09-4-2019 bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích theo Quyết định số 74/QĐ-XPVPHC (đã được xóa); bị tạm giữ từ ngày 23-6-2023, tạm giam từ ngày 26-6-2023 đến nay; có mặt.

2. LVT, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1992 tại tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số 020092008288; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn XYZ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVV và bà ĐTV; vợ: HTN (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân

thân: Chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 23-6-2023, tạm giam từ ngày 26-6-2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh NVT.

- *Người chứng kiến:* Bà NTN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23-6-2023, tại khu vực ngã 5 đường GHIKLM, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang bị cáo HVC và bị cáo LVT đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 0123456 thực hiện tội phạm về ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải của bị cáo HVC 01 (một) gói giấy có dòng kẻ (kích thước 0,7 cm x 2,5cm) chứa chất bột màu trắng. Bị cáo HVC và bị cáo LVT khai nhận chất bột bị thu giữ là ma túy Heroin hai bị cáo cùng nhau góp tiền mua để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ chiếc xe mô tô hai bị cáo sử dụng tại thời điểm bị bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo HVC và bị cáo LVT cùng khai nhận có quan hệ bạn bè với nhau và cùng nghiện chất ma túy Heroin. Khoảng 14 giờ ngày 23-6-2023, bị cáo LVT sang nhà rủ bị cáo HVC góp tiền mua ma túy Heroin để sử dụng. Bị cáo HVC đồng ý và nhận 150.000 đồng của bị cáo LVT rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 0123456 chở bị cáo LVT ngồi sau đi đến thành phố L để mua ma túy. Trên đường đi, bị cáo HVC lấy 50.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng vừa góp để đổ xăng. Tại quán nước vỉa hè CBA, bị cáo HVC gặp và mua một người nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 250.000 đồng được một gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa ma túy Heroin. Bị cáo HVC giấu gói ma túy trên vào túi quần bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở bị cáo LVT đi tìm nơi để sử dụng, khi đến khu vực ngã ba đường GHIKLM thì bị bắt giữ như đã nêu trên. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với bị cáo HVC và bị cáo LVT xác định các bị cáo dương tính với chất ma túy Morphin.

Kết luận giám định số 714/KL-KTHS ngày 26-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng **0,281 gam** (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 04-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo HVC, LVT về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo HVC và bị cáo LVT thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo HVC và bị cáo LVT phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo HVC từ 16 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo LVT từ 14 đến 16 tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với các bị cáo; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định, tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 0123456; căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo HVC trình bày, bị cáo biết hành vi bị cáo đã thực hiện là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất; bị cáo LVT không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông NVT là người làm chứng và bà NTN là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông NVT và bà NTN theo quy định tại khoản 1 Điều 293, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo HVC khai nhận bản thân sử dụng ma túy Heroine từ năm 2020, bị cáo LVT khai nhận bản thân sử dụng ma túy Heroine từ đầu năm 2023. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23-6-2023, bị cáo LVT đến nhà bị cáo HVC rủ đi mua ma túy về sử dụng và được bị cáo HVC đồng ý. Bị cáo LVT đưa cho bị cáo HVC 150.000 đồng, bị cáo HVC góp thêm 150.000 đồng rồi chở bị cáo LVT đến thành phố Lạng Sơn để mua ma túy. Hai bị cáo đã mua trót lọt 250.000 đồng được một gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa ma túy Heroin, giấu vào túi quần bên phải của bị cáo HVC rồi tìm nơi sử dụng thì bị bắt như đã nêu. Khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ là 0,281 gam ma túy Heroine (đã trừ bì). Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời

khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở xác định các bị cáo HVC và LVT phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, tự hủy hoại sức khỏe của bản thân và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo HVC có một tiền sự chưa được xóa và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo LVT chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính hay xử lý kỷ luật, vì vậy xác định bị cáo LVT có nhân thân tốt.

[8] Xét về vai trò đồng phạm, đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính giản đơn, bị cáo LVT là người khởi xướng, rủ rê, còn bị cáo HVC là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, chờ bị cáo LVT đi tìm nơi mua ma túy để sử dụng. Xác định hai bị cáo có vai trò ngang nhau nhưng do bị cáo HVC có nhân thân xấu, vì vậy bị cáo HVC phải chịu mức án cao hơn bị cáo LVT.

[9] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo HVC, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục cơ làm rõ, xử lý đối với người đàn ông này.

[12] Mẫu vật đã giám định đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 0123456, xác định người đứng tên đăng ký là ông ĐHG nhưng đã bán lại cho ông NVT năm 2019 không viết giấy tờ mua bán và chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Đầu năm 2023, ông NVT đã bán chiếc xe trên cho bị cáo HVC. Ngày 23-6-2023 bị cáo HVC sử dụng xe làm phương tiện đi tìm

mua ma túy sử dụng. Do đó, cần tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc xe trên.

[13] Về án phí: Bị cáo HVC và bị cáo LVT là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, do các bị cáo đều thuộc hộ nghèo và đều xin miễn tiền án phí, vì vậy các bị cáo đều được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản phù hợp, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 293, Điều 296, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo HVC và bị cáo LVT phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo HVC 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-6-2023.

Xử phạt bị cáo LVT 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-6-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 0123456, số khung RLCS5C6107Y123485, số máy 5C6-123485, xe cũ, đã qua sử dụng, xe bị vỡ, han gỉ nhiều bộ phận, không có chìa khóa xe.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-10-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo HVC và bị cáo LVT được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP.L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

